

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **16/2022/HSST**.
Ngày 27/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Luân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hòa và bà Nguyễn Thị Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hữu Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 27/5/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 22/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 16/5/2022 đối với bị cáo:

Hoàng H, sinh năm 1992 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn 4, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hoàng Văn H và con bà Lương Thị L (đã chết); bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Có 03 tiền án, cụ thể: Tại bản án số: 119/2015/HSPT ngày 22/10/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 09/01/2016; bản án số: 04/2018/HSST ngày 09/02/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 06/11/2018; bản án số: 40/2019/HSST ngày 08/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 01/02/2021; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 14/02/2022, ngày 22/02/2022 bị bắt tạm giam - có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Ông Nguyễn Đình N – có mặt;

Địa chỉ: Thôn 6, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lương Văn Đ – có mặt;

Địa chỉ: Thôn 6, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 14/02/2022, Hoàng H điều khiển xe mô tô gắn biển kiểm soát (BKS) 48F3-1152 đi từ nhà ở thôn 04, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông về hướng thôn 06, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà kho chứa đồ (trước đây là chuồng chăn nuôi) của ông Nguyễn Đình N ở thôn 06, xã Nam D, huyện C, tỉnh Đắk Nông thấy cổng ra vào mở, nhà kho không có người trông coi nên H dừng xe ở trên đường bê tông rồi đi bộ vào phía bên trong khu nhà kho. Lúc này, H thấy có một bình ga (trong bình đã hết ga) để trong kho nên H dùng tay bê bình ga đi ra ngoài vị trí để xe và để bình ga lên gác ba ga phía trước của xe rồi điều khiển xe đi về hướng chợ xã N tìm nơi bán bình ga vừa chiếm đoạt được. Khi H đi đến đoạn đường cách nhà kho của ông N khoảng 500 m thì bị Công an xã N phát hiện và đưa về làm việc.

Tại kết luận định giá tài sản số: 08/KL-HĐĐG ngày 18/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện C, tỉnh Đắk Nông kết luận: 01 bình ga có vỏ bằng kim loại, được sơn màu cam, trên thân vỏ có dòng chữ “PETRO GAS”, “ĐẠI AN KHANG” và chữ số 13.5, bình không còn ga bên trong, khối lượng là 13,5kg; giá trị của tài sản giao dịch trên thị trường tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 14/02/2022 là 140.000 đồng.

Vật chứng của vụ án Cơ quan CSĐT Công an huyện Cút thu giữ:

01 bình ga có vỏ bằng kim loại, được sơn màu cam, trên thân vỏ có dòng chữ “PETRO GAS”, “ĐẠI AN KHANG” và chữ số 13.5, bình không còn ga bên trong, khối lượng là 13,5kg;

01 xe mô tô gắn BKS 48F3-1152, nhãn hiệu Rebat, màu sơn xanh, số máy VTH152FMH6001940, số khung RRHWCH9RH6A001940, xe đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, đã xác định: 01 bình ga có vỏ bằng kim loại, được sơn màu cam, trên thân vỏ có dòng chữ “PETRO GAS”, “ĐẠI AN KHANG” và chữ số 13.5, bình không còn ga bên trong, khối lượng là 13,5kg là tài sản thuộc sở hữu của ông Nguyễn Đình N. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cút ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu.

Bản Cáo trạng số: 19/CTr-VKS ngày 22/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cút đã truy tố bị cáo Hoàng H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Hoàng H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS. Xử phạt bị cáo Hoàng H từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 14/02/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của BLHS; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS): Chấp nhận việc xử lý vật chứng theo Quyết định xử lý vật chứng số 23 ngày 07/4/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút: Trả lại 01 bình ga có vỏ bằng kim loại, được sơn màu cam, trên thân vỏ có dòng chữ “PETRO GAS”, “ĐẠI AN KHANG” và chữ số 13.5, bình không còn ga bên trong, khối lượng là 13,5kg cho ông Nguyễn Đình N là chủ sở hữu hợp pháp.

Chuyển biển kiểm soát 48F3-1152 và xe mô tô nhãn hiệu Rebat, màu sơn xanh, số máy VTH152FMH6001940, số khung RRHWCH9RH6A001940 đến đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Cư Jút để xử lý theo thẩm quyền.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Đình N đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi của bị cáo HĐXX thấy rằng: Do ý thức coi thường pháp luật nên vào khoảng 11 giờ, ngày 14/02/2022, tại nhà kho chứa đồ của ông Nguyễn Đình N ở thôn 06, xã Nam D, huyện C, tỉnh Đắk Nông, Hoàng H đã có hành vi trộm cắp của ông N một bình ga có vỏ bằng kim loại, được sơn màu cam, trên thân vỏ có dòng chữ “PETRO GAS”, “ĐẠI AN KHANG” và chữ số 13.5, bình không còn ga bên trong, khối lượng là 13,5kg, trị giá tài sản tại thời điểm bị xâm hại là 140.000 đồng (*Một trăm bốn mươi nghìn đồng*) do bị cáo có tiền án về tội trộm cắp tài sản (03 tiền án) và chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên bị cáo bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 của BLHS. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường

hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

a) ...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

... ”

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc để có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức về hành vi trộm cắp tài sản của người khác là phạm pháp. Nhưng để có tiền tiêu xài cho cá nhân mà không phải lao động nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, sửa chữa bản thân, lao động chân chính mà lại thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện bản chất coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, HĐXX phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và tài sản đã được trả lại cho bị hại và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo có đủ điều kiện được các hướng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Đối với xe mô tô gắn BKS 48F3-1152 là của anh Lương Văn Đ, trú tại thôn 04, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông cho H mượn để làm phương tiện đi lại, anh Đ không biết H sử dụng chiếc xe trên để đi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, anh Đ không cung cấp được giấy đăng ký xe mô tô, giấy tờ mua bán đối với xe mô tô trên. Ngoài ra, biển kiểm soát 48F3-1152 là của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, có số máy 2B5209914, số khung RLCN2B5204Y009914, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã tiến hành xác minh nhưng chưa tìm được chủ sở hữu hợp pháp. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã chuyển biển kiểm soát 48F3-1152 và xe mô tô nhãn hiệu Rebat, màu sơn xanh, số máy VTH152FMH6001940, số khung

RRHWCH9RH6A001940, xe đã qua sử dụng đến đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Cư Jút để xử lý theo thẩm quyền.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 của BLHS; khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 của BLTTHS: Chấp nhận việc xử lý vật chứng theo Quyết định xử lý vật chứng số 23 ngày 07/4/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút:

Trả lại 01 bình ga có vỏ bằng kim loại, được sơn màu cam, trên thân vỏ có dòng chữ “PETRO GAS”, “ĐẠI AN KHANG” và chữ số 13.5, bình không còn ga bên trong, khối lượng là 13,5kg cho ông Nguyễn Đình N là chủ sở hữu hợp pháp.

Chuyển biên kiểm soát 48F3-1152 và xe mô tô nhãn hiệu Rebat, màu sơn xanh, số máy VTH152FMH6001940, số khung RRHWCH9RH6A001940 đến đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Cư Jút để xử lý theo thẩm quyền.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Đình N không yêu cầu bồi thường.

[10] Đối với ông Lương Văn Đ là người đã cho Hoàng H mượn xe mô tô gắn BKS 48F3-1152 để làm phương tiện đi làm cho Đ, H tự ý lấy xe mô tô để đi trộm cắp tài sản, ông Đ không biết nên không có căn cứ xử lý.

[11]. Hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hoàng H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

[1]. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng H 9 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14/02/2022).

[2]. *Về xử lý vật chứng của vụ án:* Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 của BLHS; khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 của BLTTHS: Chấp nhận việc xử lý vật chứng theo Quyết định xử lý vật chứng số 23 ngày 07/4/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút:

Trả lại 01 bình ga có vỏ bằng kim loại, được sơn màu cam, trên thân vỏ có dòng chữ “PETRO GAS”, “ĐẠI AN KHANG” và chữ số 13.5, bình không còn ga bên trong, khối lượng là 13,5 kg cho ông Nguyễn Đình N là chủ sở hữu hợp pháp.

Chuyển biên kiểm soát 48F3-1152 và xe mô tô nhãn hiệu Rebat, màu sơn xanh, số máy VTH152FMH6001940, số khung RRHWCH9RH6A001940 đến đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Cư Jút để xử lý theo thẩm quyền.

[3]. *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại ông Nguyễn Đình N không yêu cầu bồi thường.

[4]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông.
- Phòng PV06; PC10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CA huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ; VP.

NGUYỄN BÁ LUÂN

